

Số: 1268/QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh Chương trình đào tạo tổng thể giai đoạn II
Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông (ADB5),
Khoản vay số 2636-VIE (SF)**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Hiệp định vay Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông đã được ký kết ngày 07/9/2010 (viết tắt là ADB5), Khoản vay số 2636-VIE(SF) giữa Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Ngân hàng phát triển Châu Á;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức; Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Quyết định số 161/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi tại tờ trình số 530/TTr-CPO-ADB5 ngày 16/4/2012 về việc xin phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đào tạo tổng thể Dự án ADB5;

Theo ý kiến đề nghị của các Vụ trưởng: Vụ Tài chính; Vụ Kế hoạch; Vụ Hợp tác quốc tế tại các văn bản số 150/TC ngày 21/5/2012; văn bản số 402/KH-TL ngày 21/5/2012; văn bản số 329/HTQT-DP ngày 17/5/2012 và văn bản ngày 26/4/2012 của vụ Hợp tác quốc tế về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đào tạo tổng thể giai đoạn II của Dự án ADB5 do Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi làm chủ dự án;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đào tạo tổng thể giai đoạn II, Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông (ADB5), Khoản vay số 2636-VIE(SF) được ký kết ngày 07/9/2010 giữa Chính phủ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Ngân hàng Phát triển Châu Á kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi quản lý và tổ chức thực hiện các lớp đào tạo, hội thảo, tập huấn, thực tập trong nước và ngoài nước, cụ thể như sau:

- Ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân có chức năng đào tạo hoặc chuyển giao kiến thức cho cán bộ dự án theo quy định của pháp luật để xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, hội thảo, tập huấn chi tiết cho từng lớp (khóa) học. Trình Bộ thẩm định phê duyệt các chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để tổ chức thực hiện.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện các chương trình tài liệu đào tạo, hội thảo, tập huấn cho các khóa học, lớp học về Quản lý thủy nông có sự tham gia của người dân (PIM) theo quy định của pháp luật.

- Trình Bộ quyết định tổ chức các đoàn theo chương trình bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn ở ngoài nước.

- Hàng năm (trước ngày 30/10), Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi có trách nhiệm rà soát, cập nhật thường xuyên về nhu cầu, đối tượng đào tạo của từng địa phương trong vùng Dự án để bổ sung, điều chỉnh Chương trình đào tạo cho năm sau, lấy ý kiến đồng thuận của ADB. Trình Bộ thẩm định phê duyệt để tổ chức thực hiện.

Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả và không lãng phí, đáp ứng yêu cầu của Hiệp định vay đã ký kết, đồng thời chịu trách nhiệm liên tục, toàn diện trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước pháp luật trong quản lý và tổ chức thực hiện Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông (ADB5).

Điều 3. Cục Quản lý xây dựng công trình, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan có liên quan thuộc Bộ theo chức năng hướng dẫn, kiểm tra Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước và Hiệp định vay đã ký kết.

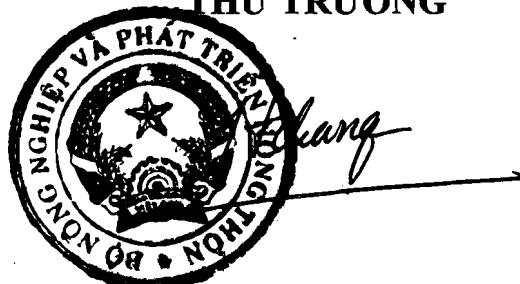
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Trưởng ban Ban Quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ Trưởng (Để b/c);
- Lưu VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Văn Thắng



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TỔNG THỂ GIAI ĐOẠN 2: TỪ THÁNG 7/2012 ĐẾN 31/12/2015

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ THỦY LỢI VÀ CẢI TẠO CÁC HỆ THỐNG THỦY NÔNG (ADB5)

(Kèm theo Quyết định số 2636-VIE/QĐ-BNN-TCCB ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phê duyệt Kế hoạch đào tạo tổng thể giai đoạn 2, Dự án Tăng cường Quản lý Thủy lợi và Cải tạo các Hệ thống thủy nông (ADB5), khoản vay số 2636-VIE (SF).

TT	Lĩnh vực đào tạo/ Tên lớp	Nội dung chính	Đối tượng đào tạo	Số lượng người tham gia	Số lớp	Thời gian thực hiện	Địa điểm tổ chức hội thảo /đào tạo	Kinh phí đào tạo		Vốn đối ứng (USD)	Đơn vị thực hiện									
								1000 VND	USD											
Giai đoạn 2 : (Từ tháng 07/2012 - 31/12/2015)																				
I. Đào tạo trong nước																				
A. Hội thảo/tập huấn về quản lý và thực hiện dự án:																				
1	Quản lý và thực hiện dự án ODA	- Qui định của VN về quản lý và thực hiện dự án; - Qui định trong Hiệp định vay của Dự án; - Hải hòa thủ tục.	- Cán bộ quản lý của các cơ quan tỉnh liên quan đến dự án; - Cán bộ CPMU, PMUs; - Các cán bộ tư vấn, giám sát và thi công .	40-50	1	Quý IV/2012	Hải Phòng/ Hung Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	125,000	6,010	601	CPO									
2	Phát triển xã hội và chiến lược phát triển giới của dự án,	-Quy định của ADB về chương trình phát triển xã hội; -Các bước thực hiện và nội dung của chiến lược phát triển giới,	- Cán bộ Ban CPO/CPMU, các sở NN&PTNT, PMUs và các đơn vị liên quan; -Cán bộ Hội/Chi hội phụ nữ của vùng dự án,	40-50	1	Quý II/2013	Hải Phòng/ Hung Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	125,000	6,010	601	CPO									
3	Quản lý hợp đồng	-Quy định của nhà tài trợ và Chính phủ về điều chỉnh giá và quản trị hợp đồng; -Hướng dẫn các PMU cách tính toán điều chỉnh hợp đồng khi có biến động lớn về giá nguyên vật liệu và sự thay đổi về chính sách tiền lương.	Ban CPO/CPMU, các sở NN&PTNT, PMUs và các đơn vị liên quan	40-50	1	2013-2014	Hải Phòng/ Hung Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	125,000	6,010	601	CPO									
4	Quản lý Tài chính	-Quy định về quản lý tài chính của dự án; -Hướng dẫn lập báo cáo tài chính; -Hướng dẫn cập nhật và cân bằng dự án; -Hướng dẫn các văn bản pháp quy về tài chính của dự án.	Cán bộ CPMU, cán bộ tài chính, kế toán của các PMU và các đơn vị có liên quan	30-40	1	2013-2014	Hải Phòng/ Hung Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	60,000	2,885	288	CPO									

TT	Lĩnh vực đào tạo/ Tên lớp	Nội dung chính	Đối tượng đào tạo	Số lượng người tham gia	Số lớp	Thời gian thực hiện	Địa điểm tổ chức hội thao /đào tạo	Kinh phí đào tạo		Vốn đối ứng (USD)	Đơn vị thực hiện
								1000 VND	USD		
		iải đoạn 2 : (Từ tháng 07/2012 - 31/12/2015)									
5	Hướng dẫn thu thập số liệu cho công tác lập báo cáo hoàn thành dự án	-Quy định của nhà tài trợ và Chính phủ trong công tác lập báo cáo hoàn thành dự án; -Hướng dẫn thu thập số liệu để cung cấp cho công tác lập báo cáo hoàn thành dự án,	Ban CPO/CPMU, các sở NN&PTNT, PMUs và các đơn vị liên quan	40-50	1	2015-2016	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	125,000	6,010	601	CPO
6	Giám sát thi công và quản lý chất lượng công trình,	Giám sát thi công, quản lý chất lượng, nghiệm thu thanh toán và lập hồ sơ hoàn công công trình	Ban CPO/CPMU, các sở NN&PTNT, PMUs và các đơn vị liên quan	40-50	1	Quý IV/2012	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	160,000	7,692	769	CPO/WRU
7	Đào tạo tiếng Anh (bao gồm cả chi phí đi thực tập tại nước ngoài)	Trình độ B trở lên, thời gian từ 3-6 tháng	Các cán bộ theo dõi và thực hiện dự án của Bộ NN&PTNT, Ban CPO, PMUs	15-20/lớp	2	Quý IV/2012	Hà Nội	980,000	47,115	4,712	CPO
8	Hội thảo tập huấn về bảo vệ môi trường; vận hành, bảo dưỡng hệ thống thủy nông tưới tiêu bằng động lực:										
9	Nâng cao năng lực quản lý hệ thống tưới tiêu bằng động lực	- Qui định của Nhà nước về quản lý khai thác CTTL; - Các biện pháp nâng cao năng lực quản lý hệ thống tưới (biện pháp công trình và phi công trình)	Cán bộ IMC/IME; Sở NN và PTNT và các đơn vị liên quan,	40-50	1	Quý IV/2013	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	190,000	9,135	913	CPO/Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi
	Quản lý tưới có sự tham gia (PIM)	-Tầm quan trọng của PIM và IMT trong quản lý, khai thác CTTL; -PIM và IMT với các dự án ODA - Cơ chế, chính sách của Việt Nam về PIM và IMT	Cán bộ IMC/IME, huyện, xã trong vùng dự án và các đơn vị liên quan,	40-50	1	Quý II và Quý III/2013	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	190,000	9,135	913	CPO/ Viện Thủy văn MT & BĐKH (WRU)

TT	Lĩnh vực đào tạo/ Tên lớp	 Nhung chính	Đối tượng đào tạo	Số lượng người tham gia	Số lớp	Thời gian thực hiện	Địa điểm tổ chức hội thảo /đào tạo	Kinh phí đào tạo		Vốn đối ứng (USD)	Đơn vị thực hiện
								1000 VND	USD		
	Giai đoạn 2 : (Từ tháng 01/2014 đến 12/2015)										
10	Quản lý Vận hành và bảo dưỡng (O&M) hệ thống tưới tiêu Bắc Hưng Hải	- Qui định của nhà nước về O&M hệ thống (O&M) hệ thống tưới tiêu Bắc Hưng Hải; - Nguồn vốn cho O&M; - Qui trình thực hiện O&M	Cán bộ quản lý sở NN và PTNT, PMU, IMC/IME...	40-50	1	Quý IV/2013	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	190,000	9,135	913	CPO/Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi
11	Quy trình Vận hành và bảo dưỡng (O&M) trạm bơm điện	- Qui định của nhà nước về O&M với các trạm bơm điện; - Các định mức áp dụng cho O&M máy bơm loại 4000 m3/h; 8000 m3/h và 18,000 m3/h,; - Qui trình thực hiện O&M các trạm bơm điện.	Cán bộ IMC/IME trong vùng dự án và các đơn vị liên quan,	30-40/lớp	3	Quý IV/2013	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	510,000	24,519	2,452	CPO/Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Thủy lợi/ Các chuyên gia về máy bơm và trạm bơm,
12	Quản lý dịch hại tổng hợp bảo vệ môi trường sinh thái và đảm bảo chất lượng nước.	- Nguyên tắc chung; -Qui trình giám sát và đánh giá; - Các chỉ tiêu giám sát và đánh giá - Biện pháp công trình; -Biện pháp phi công trình	Ban CPO/CPMU, Các sở NN&PTNT, các IMC/IME, PMU và các đơn vị liên quan	30-40	1	2013-2014	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	190,000	9,135	913	CPO/Viện Thủ văn MT &BĐKH (WRU)
13	Hội thảo/ Tập huấn về Kiểm điểm tình hình thực hiện dự án/ Tổng kết dự án	- Kiểm điểm tình hình thực hiện dự án; - Cập nhật các quy định của Nhà nước, của Nhà tài trợ và các nội dung trong Hiệp định vay; -Công tác nghiệm thu thanh toán; - Các nội dung khác theo yêu cầu của ADB.	Ban CPO/CPMU, Các sở NN&PTNT, các IMC/IME, PMUs và các đơn vị liên quan	30-50/lớp	2	2013-2016	Hải Phòng/ Hưng Yên/ Bắc Ninh/ Quảng Ninh/ Hải Dương/ Hà Nội	160,000	7,692	769	CPO

TT	Lĩnh vực đào tạo/ Tên lớp	Nội dung chính	Đối tượng đào tạo	Số lượng người tham gia	Số lớp	Thời gian thực hiện	Địa điểm tổ chức hội thảo /đào tạo	Kinh phí đào tạo		Vốn đối ứng (USD)	Đơn vị thực hiện
								1000 VND	USD		
		Giai đoạn 2 : (Từ tháng 07/2012 - 31/12/2015)									
Đào tạo nước ngoài											
1	Học tập, trao đổi kinh nghiệm về vận hành và bảo dưỡng (O&M) hệ thống công trình Thủy lợi tưới tiêu bằng động lực	Cơ chế chính sách của các nước phát triển trong quản lý, khai thác, vận hành và bảo dưỡng các công trình Thủy lợi tưới tiêu bằng động lực	Bộ NN &PTNT, Bộ TC, Bộ KH&ĐT, VPCP, NHHVN, Cán bộ CPO, PMUs, IMC, WRU, Sở NN &PTNT và các đơn vị liên quan	20-22	1	Quý II và III/2012	Hà Lan Mỹ/Nhật/Canada/Anh	3,369,600	162,000	16,200	CPO
2	Quản lý tưới có sự tham gia của người dân (PIM)	Cơ chế chính sách của các nước phát triển trong quản lý tưới có sự tham gia của người dân	Bộ NN &PTNT, Bộ TC, Bộ KH&ĐT, VPCP, NHHVN, Cán bộ CPO, PMUs, IMC, WRU, Sở NN &PTNT và các đơn vị liên quan	20-22	1	Quý II/2013	Singapore Trung Quốc/ Hàn Quốc/Anh	3,348,800	161,000	16,100	CPO
3	Tham quan học tập kinh nghiệm về SCADA	Học tập kinh nghiệm về công tác thiết kế, lắp đặt, quản lý, vận hành và bảo dưỡng hệ thống SCADA	Bộ NN &PTNT, Bộ TC, Bộ KH&ĐT, VPCP, NHHVN, Cán bộ CPO, PMUs, IMC, WRU, Sở NN &PTNT và các đơn vị liên quan	20-22	1	Quý II và III/2012	Nhật Bản/ Hàn Quốc/Anh	3,369,600	162,000	16,200	CPO
Tổng kinh phí giai đoạn 2 (I +II):								13,218,000	635,481	63,548	
Tổng kinh phí giai đoạn 1								5,835,648	280,560	28,056	
Tổng kinh phí giai đoạn 1 và giai đoạn 2:								19,053,648	916,041	91,604	

Ghi chú:

- Chương trình đào tạo tổng thể xây dựng theo quy định của Văn kiện Hiệp định vay đã ký giữa Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và ADB, được thiết kế theo nội dung đào tạo trong Dự án và được cập nhật tình hình thực hiện đào tạo đến 30/4/2012;
- Quyết định số 904/QĐ-BNN-TCCB ngày 05/5/2011 (Giai đoạn 1 phê duyệt chi tiết, giai đoạn 2 phê duyệt Khung);
- Việc điều chỉnh Chương trình đào tạo tổng thể giai đoạn II của Dự án ADB5 dựa vào nhu cầu đào tạo của dự án, các nội dung đã Quy định tại Quyết định số 904/QĐ-BNN-TCCB ngày 05/5/2011; Biên bản ghi nhớ của Đoàn Giám sát dự án ngày 09/3/2012 (Giai đoạn II đã được tư vấn Quốc tế Hỗ trợ quản lý và thực hiện dự án xem xét và thông nhất) và trên cơ sở các ý kiến của Vụ trưởng các vụ: Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Tài Chính, Vụ Kế hoạch, ý kiến của Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB).
- Việc phân bổ kinh phí cho các hạng mục đào tạo trong Chương trình đào tạo tổng thể Dự án Tăng cường quản lý thủy lợi và cải tạo hệ thống Thủy nông được dựa vào bảng chi phí chi tiết phân bổ cho các hạng mục của dự án đã được ADB thông qua khi ký kết Hiệp định vay của dự án;
- Dự toán được lập trên cơ sở các văn bản sau:
 - (i) Đào tạo trong nước, tham khảo các qui định hiện hành: QĐ 219/2009/QĐ-BTC ngày 19/11/2009; TT 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010; TT 127/2007/TT-BTC ngày 31/10/2007; TT 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 và TT 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010; QĐ/3565/QĐ-BNN-TC ngày 31/12/2010; TT 192/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011.
 - (ii) Đào tạo nước ngoài, tham khảo TT 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005;
 - (iii) Tính tỷ giá hiện tại là 20.800 VNĐ = 1USD để lập dự toán;
- Tất cả các chương trình, giáo trình, TL đào tạo, hội thảo, tập huấn, BD kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và dự toán đính kèm được xây dựng, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật./.